

Bản án số: **107/2019/HS-ST**  
Ngày 15-10-2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Long Thị Tuyết Mai.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Sơn Hải.
2. Ông Nguyễn Văn Vân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ma Thị Vân Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Thụy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2019/TLST-HS, ngày 27/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2019/QĐXXST-HS, ngày 02/10/2019 đối với bị cáo:

**Lê Hoài N** (tên gọi khác: Lê Hoàng N); sinh ngày 23 tháng 9 năm 1994 tại huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Lê Ngọc G (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1972; có vợ Lương Thị Ánh B, sinh năm 1997; con: có 01 con, sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 65/HSST ngày 05/7/2012 của Tòa án nhân dân huyện S xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thử thách 01 năm, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Ngày 10/8/2012 thi hành xong án phí án phí hình sự sơ thẩm, ngày 05/7/2013 thi hành xong thời gian thử thách án treo.

Bị cáo hiện tại ngoại (có mặt).

**- Người bị hại:** Anh Phan Mạnh T1 (tên gọi khác: Phan Văn T2) sinh năm 1992, trú tại: thôn K, xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

**- Người làm chứng:**

+ Anh Lý Ngọc V, sinh năm 2001; Trú tại: Thôn D, xã V1, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

+ Anh Phan Văn P1; Nguyễn Văn B1; Nguyễn Văn T3; Bùi Văn T4; Nguyễn Trường X; Bùi Văn P2; Nguyễn Trí T5: (đều vắng mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 17/5/2019, anh Phan Mạnh T1, sinh năm 1992, trú tại thôn K, xã P, huyện S điều khiển xe mô tô chở anh Ngô Trung H1, sinh năm 2001, trú tại thôn K1, xã L đến quán nước của anh Phan Văn P1, sinh năm 1996 (em trai anh T1) trên cầu K1. Sau khi uống nước xong anh T1 bảo anh Lý Ngọc V, sinh năm 2001, trú tại thôn D, xã V1 (đang ngồi ở quán anh P1) đưa anh T1 về quán của mình ở khu vực đầu cầu K1, anh V đồng ý, anh T1 điều khiển xe mô tô chở anh V ngồi sau đi về phía thôn K1, xã L. Khi cả hai đi qua quán nước của Lê Hoài N, sinh năm 1994, trú tại thôn T, xã H, huyện S khoảng 20m thì anh T1 thấy có tiếng người gọi, anh T1 điều khiển xe mô tô vòng quay lại gần khu vực quán nước của N thì thấy Nguyễn Văn S1, sinh năm 1993, trú tại thôn Đ, xã P và Trần Văn M1, sinh năm 1993, trú tại thôn P2, xã H từ quán của N ra chặn xe mô tô của anh T1 và anh T1 dừng xe lại (lý do S1 và M1 cho rằng anh T1 điều khiển xe mô tô rú ga âm ỉ). Khi anh T1 và anh V chưa kịp xuống xe thì M1, búng tàn thuốc lá vào mặt và cùng S1 dùng tay chân đấm đá làm anh T1 ngã xuống đường, anh T1 vùng dậy chạy về phía quán nước anh Phan Văn P1, sinh năm 1996, trú tại thôn K, xã P (cách quán của Lê Hoài N khoảng 20 m). Sau đó anh Phan Mạnh T1 cùng một số thanh niên đi đến quán của Lê Hoài N (Lê Hoàng N) tìm M1 và S1 để đánh, sau đó anh T1 và M1 lao vào đánh nhau, anh T1 dùng tay đấm 01 nhát vào mồm của M1 thì Lê Hoài N nói với anh T1 *"Sao chúng mày lại đánh nhau"* (ý là can ngăn) anh T1 nói với N *"mày thích thì ra đây đánh nhau"*, lúc này Lê Hoài N tay phải cầm dao phớ dài 40 cm, chuôi bằng gỗ (để gọt dừa) đi ra chỗ T1, khi anh T1 đứng đối diện N khoảng 01 mét, N chém 01 phát theo hướng từ trên xuống dưới, anh T1 quay người lại dao chém vào vùng vai phải anh T1. Hậu quả anh T1 bị thương mọi người đưa anh T1 đi bệnh viện điều trị, còn N ném dao xuống sông Lô và đi về nhà.

Quá trình kiểm tra, xác minh tổ giám trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương đã thu thập chứng cứ và Trưng cầu giám định tổn hại sức khỏe của anh Phan Mạnh T1 theo quy định.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 135/2019/TgT ngày 18/6/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Phan Mạnh T1 là 14% (*Mười bốn phần trăm*). Thương tích là do vật sắc gây nên.

Tại bản cáo trạng số 109/CT-VKSSD, ngày 26/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố bị cáo Lê Hoài N (Lê Hoàng N) về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương luận tội và tranh luận, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, qua hỏi tại phiên tòa làm rõ và có cơ sở xác định: Trước khi bị cáo có hành vi gây thương tích cho bị hại T1 thì T1 đã có hành vi đi xe máy gây tiếng ồn rất to nên giữa T1 và M1 đã cãi nhau, đấm đá nhau trước quán của N, nên N đã có lời nói ý can ngăn "sao chúng mày lại đánh nhau", T1 đã có lời nói thách thức N là "Mày thích đánh nhau thì ra đây". Do bị ức chế, tiếng ồn của xe máy và T1 còn đánh nhau trước quán của N và do bị thách thức nên N đã có hành vi dùng con dao chặt dừa tại quán bán hàng chém vào vai của T1, tổn hại 14% sức khỏe. Xác định người bị hại có lỗi trước nên Viện kiểm sát rút quyết định truy tố với tình tiết "có tính chất côn đồ" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Hoài N (Lê Hoàng N) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hoài N (Lê Hoàng N) từ 24 (hai tư) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo. Thử thách từ 04 (bốn) đến 05 (năm) năm.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX xử bị cáo mức án nhẹ nhất.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoài N (Lê Hoàng N) đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 17/5/2019, tại khu vực trên cầu K1 thuộc thôn K1, xã L, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Do Phan Mạnh T1 có hành vi dùng tay đấm vào mồm, người của M1 trước quán của Lê Hoài N, sinh năm 1994, trú tại thôn T, xã H, huyện S, N đã có lời nói ý can ngăn T1 "sao chúng mày lại đánh nhau", nhưng T1 đã có lời nói thách thức

N "mày thích đánh nhau thì ra đây" vì bức T1 có hành vi đi xe máy gây tiếng ồn nổ to, đánh nhau với M1, N can ngăn còn bị T1 thách thức, nên N đã có hành vi dùng tay phải cầm dao phớ (là hung khí nguy hiểm) chém 01 phát theo hướng từ trên xuống dưới vào vùng vai phải anh Phan Mạnh T1, sinh năm 1992, trú tại thôn K, xã P, huyện S. Hậu quả anh T1 bị tổn hại 14% (Mười bốn phần trăm) sức khỏe, xác định người bị hại là người có lỗi trước, nên mới dẫn đến việc N có hành vi gây thương tích cho T1; bản thân người bị hại tại phiên tòa cũng thừa nhận mình là người đi xe máy nổ to gây tiếng ồn, khi N nói bị hại còn thách thức và xác định bản thân là người có lỗi trước, nên Viện kiểm sát rút truy tố đối với N về tình tiết có tính chất côn đồ là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an tại địa phương, trực tiếp xâm hại đến quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người. Hành vi của bị cáo là cố ý, thể hiện sự coi thường pháp luật, vì vậy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện S xét xử về tội “Gây rối trật tự công cộng”

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nguyên nhân dẫn đến bị cáo có hành vi gây thương tích cho T1, bản thân bị hại là người có lỗi trước, do hai bên lời qua tiếng lại và có sự thách thức nhau nên N đã dùng dao gây thương tích cho T1, nên xác định người bị hại cũng có lỗi. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có xác nhận của chính quyền địa phương xin cho bị cáo cải tạo tại địa phương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng khi quyết định hình phạt cần áp dụng cho bị cáo.

Xét thấy như đã nhận định trên: Việc bị cáo có hành vi phạm tội xuất phát người bị hại có lỗi trước; sau khi phạm tội đã tích cực bồi thường cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên không cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù giam mà cho cải tạo tại địa phương là phù hợp.

[3] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy

định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[4] Về vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã truy tìm vật chứng (con dao) nhưng không có kết quả, nên HĐXX không xem xét.

[5] Về phần dân sự: Ngày 19/6/2019, bị cáo đã bồi thường các khoản chi phí cho anh Phan Mạnh T1 số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). Tại phiên tòa, anh T1 không đề nghị gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi đánh nhau giữa Trần Văn M1, Nguyễn Văn S1 và Phan Mạnh T1. Hiện các đối tượng M1, S1 vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương đã tách hành vi đánh nhau của các đối tượng trên để xem xét xử lý theo quy định. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Hoài N (Lê Hoàng N) phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Lê Hoài N (Lê Hoàng N) 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo. Thử thách 04 (bốn) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/10/2019).

Giao bị cáo Lê Hoài N (Lê Hoàng N) cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

*Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.*

2. Căn cứ các Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam công an tỉnh Tuyên quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- UBND xã H;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Long Thị Tuyết Mai**